

Bản án số: 07/2022/HS-ST  
Ngày 19-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Ngọc Thân

Bà Trần Thị Kim Tân

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Tuấn Hải– Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Phương Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 173/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Mạnh T;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1989, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp B, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Viết T ; Mẹ: Nguyễn Thị Y; Vợ: Đoàn Thị T (chết năm 2016); Con: có 01 con tên Nguyễn Thị Phương N - sinh năm 2010; Tiền án: 02 tiền án, cụ thể:

- Ngày 13/05/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm tù giam về tội: “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 50/2010/HSST. Ngày 21/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 10 tháng tù giam về tội: “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt là 06 năm 10 tháng tù, đến ngày 09/12/2015 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 06/11/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 94/2018/HSST, đến ngày 05/9/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/03/2006, bị Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng tại Quyết định số 623, đến ngày 10/03/2008 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/8/2021 cho đến nay. (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

2. **Trần Quốc T1**; Tên gọi khác: Địa; Giới tính: Nam; Sinh năm 1990, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp H, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không; Cha: Trần Văn H (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Q (đã chết); Vợ, con: chưa có; Tiền án: 01 tiền án, cụ thể:

- Ngày 24/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù giam về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 134/2015/HSST, đến ngày 30/01/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/03/2012, bị Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai Quyết định đưa đối tượng vào Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Đồng Nai thời hạn 24 tháng tại Quyết định số 478/QĐ-D9VTGD, đến ngày 25/4/2014 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/8/2021 cho đến nay. *(bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

*Bị hại:* Ông Trần Văn C - sinh năm 1972; Địa chỉ: ấp B, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai. *(vắng mặt)*

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Mạc Văn T - sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp H, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai. *(vắng mặt)*

*Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Thùy L - sinh năm 1984; Địa chỉ: ấp B, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. *(vắng mặt)*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 12/8/2021, bị cáo Trần Quốc T1 đến phòng trọ của bị cáo Nguyễn Mạnh T tại ấp H, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai để rủ bị cáo T cùng nhau trộm cắp tài sản thì bị cáo T đồng ý. Để thực hiện ý định, bị cáo T đem theo 01 (một) cây kim bằng kim loại và 01 (một) cây sắt rồi điều khiển xe mô tô biển số 52H5-8047 chở bị cáo T1 lưu thông trên các tuyến đường thuộc xã Xuân Phú để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi ngang qua nhà ông Trần Văn C, sinh năm 1972, trú tại ấp B, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai thì cả hai thấy xung quanh không có người nên bị cáo T dựng xe mô tô ngoài đường rồi cùng bị cáo T1 trèo qua cổng, đột nhập vào sân thì thấy cửa chính đã được khóa bên ngoài. Bị cáo T và bị cáo T1 đi quanh khuôn viên nhà tìm tài sản thì phát hiện 01 (một) cây xà beng dài 85cm, 01 (một) con dao dài 50cm; 01 (một) cái đục bằng kim loại dài 28cm trong chuồng heo phía sau nhà nên cả hai đã sử dụng các công cụ trên đập phá ổ khóa cửa chính. Sau khi phá khóa xong, bị cáo T và bị cáo T1 lén lút đột nhập vào bên trong nhà lấy trộm được 01 (một) chiếc tivi nhãn hiệu LG loại 49 inch, màn hình phẳng, màu đen để tại phòng khách và 01 (một) két bạc nhãn hiệu Việt Nhật Company K30 để trong phòng ngủ. Để tẩu thoát, bị cáo T và bị cáo T1 tiếp tục dùng các công cụ trên phá ổ khóa cổng rồi vứt bỏ công cụ lại hiện trường. Khi bị cáo

T1 và bị cáo T đang chuyển các tài sản trộm cắp được lên xe mô tô thì bị chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1984, trú tại ấp B, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai (là hàng xóm nhà ông C) phát hiện, tri hô “Trộm...” thì bị cáo T điều khiển xe mô tô chở bị cáo T1 cùng tài sản chiếm đoạt được tẩu thoát. Sau khi bỏ chạy được khoảng 01km, do lo sợ bị phát hiện nên bị cáo T1 và bị cáo T đã đem tivi và két bạc giấu vào bụi cây ven đường thuộc ấp B, xã X rồi dùng 01 (một) cái chèn lấy từ nhà ông C phủ lên trên.

Sau đó, bị cáo T và bị cáo T1 bàn bạc và thống nhất phá két bạc để tìm tài sản nên cùng nhau đến nhà anh Mạc Như T, sinh năm 1989, trú tại ấp H, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai mượn 01 (một) cái búa, 01 (một) cái đục dài 20cm và quay lại vị trí cất giấu tài sản đục phá két bạc nhưng không có tài sản bên trong nên vứt bỏ két bạc tại chỗ rồi bị cáo T điều khiển xe mô tô chở bị cáo T1 ôm tivi về phòng trọ của bị cáo T cất giấu.

\* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐG ngày 13/8/2021 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Xuân Lộc, kết luận: Giá trị còn lại của 01 (một) chiếc tivi nhãn hiệu LG loại 49 inch, màn hình phẳng, màu đen và 01 (một) két bạc nhãn hiệu Việt Nhật Company K30 là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

**\* Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) chiếc tivi nhãn hiệu LG loại 49 inch, màn hình phẳng, màu đen;
- 01 (một) két bạc nhãn hiệu Việt Nhật Company K30;
- 01 (một) xà beng có móc sắt tù kích thước (85 x 18)cm;
- 01 (một) xà beng kích thước (66 x 4,5)cm;
- 01 (một) dao sắt cán gỗ kích thước (50 x 05)cm;
- 01 (một) cái đục kích thước (28 x 02)cm;
- 01 (một) cái kim màu đỏ - đen dài 22cm;
- 01 (một) cái kim màu bạc dài 23cm;
- 01 (một) ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu vàng;
- 01 (một) ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu bạc;
- 01 (một) mảnh ốp đuôi xe mô tô màu cam - đen kích thước (23 x 20)cm;
- 01 (một) mền màu xanh hoa văn kích thước (155 x 185)cm;
- 01 (một) cái búa (không thu giữ được);
- 01 (một) cái đục dài 20cm (không thu giữ được).

**\* Xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 (một) chiếc tivi nhãn hiệu LG loại 49 inch, màn hình phẳng, màu đen; 01 (một) két bạc nhãn hiệu Việt Nhật Company K30; 01 (một) xà beng có móc sắt tù kích thước (85 x 18)cm; 01 (một) dao sắt cán gỗ kích thước (50 x 05)cm; 01 (một) cái đục kích thước (28 x 02)cm; 01 (một) cái kim màu bạc dài 23cm; 01 (một) ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu vàng; 01 (một) ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu bạc; 01 (một) mền màu xanh hoa văn kích thước (155 x 185)cm. Quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Trần Văn C, sinh năm 1972, trú tại ấp B, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại các tài sản trên cho ông C.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 52H5-8047 thu giữ của Nguyễn Mạnh T, quá trình điều tra xác định Nguyễn Mạnh T sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện

phạm tội nhưng chưa xác định được ai là chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đề nghị tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau.

**\* Trách nhiệm dân sự:**

- Ông Trần Văn C là bị hại không yêu cầu Trần Quốc T1 và Nguyễn Mạnh T bồi thường thiệt hại đối với 01 (một) kết bạc nhãn hiệu Việt Nhật Company K30 bị hư hỏng.

- Anh Mạc Như T, sinh năm 1989, trú tại ấp H, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai không yêu cầu Trần Quốc T1 và Nguyễn Mạnh T bồi thường thiệt hại đối với 01 (một) cái búa, 01 (một) cái đục dài 20cm.

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKSXL ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Trần Quốc T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quốc T1 từ 16 tháng đến 18 tháng tù. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 xà beng kích thước (66 x 4,5)cm; 01 cái kim màu đỏ - đen dài 22cm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Mạnh T và Trần Quốc T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 12/8/2021, các bị cáo Trần Quốc T1 và Nguyễn Mạnh T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu LG loại 49 inch, màn hình phẳng, màu đen và 01 kết bạc nhãn hiệu Việt Nhật Company K30 của ông Trần Văn C. Giá trị tài sản của ông Cường bị Trần Quốc T1 và Nguyễn Mạnh T chiếm đoạt là 3.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Quốc T1 đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự như viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án nhưng vẫn không chịu sửa chữa, tu dưỡng bản thân. Vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo T1 là người rủ bị cáo T thực hiện hành vi trộm cắp. Hình phạt được áp dụng sẽ được cân nhắc tương xứng với tính chất, vai trò thực hiện tội phạm của từng bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T1 phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được xem xét để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn C đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Anh Mạc Như T không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại đối với 01 cái búa và 01 cái đục dài 20cm.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 xà beng kích thước (66 x 4,5)cm; 01 cái kim màu đỏ - đen dài 22cm.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[9] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Quốc Trí.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 8 năm 2021.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 8 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 xà beng kích thước (66 x 4,5)cm; 01 cái kim màu đỏ - đen dài 22cm.

*(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo Quyết định chuyển vật chứng số 112/QĐ-VKSXL ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc.)*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Mạnh T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Quốc T1 phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Nguyệt**